

Bản án số:143/2023/HS-PT

Ngày 05/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Trọng Danh

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Nhật T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Nhật T; Sinh ngày 5 tháng 11 năm 2002 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 111, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (c) và bà Lê Thị P (s); Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 19/10/2021 bị Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/11/2022. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/11/2022 tại nhà số 50 đường T thuộc tổ 111, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp Công an phường Hòa Minh kiểm tra hành chính, bắt quả tang Nguyễn Nhật T đang tàng trữ ma túy nhằm mục đích mua bán. Tang vật thu giữ của T: 01 gói

nilong kích thước (4x7)cm bên trong chứa 6 viên nén màu xanh; 01 gói nilong kích thước (4x4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 căn cước công dân số 048202001620 tên Nguyễn Nhật T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh có số Imeil 354692279835074 gắn thẻ sim số 0774.557.955; 01 hộp giấy màu trắng; số tiền Việt Nam 6.500.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 22/KLMT-KTHS ngày 9/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: 06 viên nén màu xanh là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu A1: 2,388 gam; tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại ketamine, khối lượng mẫu A2: 2,541 gam.

Quá trình điều tra, từ lời khai nhận của Nguyễn Nhật T và các chứng cứ khác, xác định: Ngày 19/11/2022, Nguyễn Nhật T đến hát karaoke tại quán karaoke T trên đường V, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng thì gặp một nam thanh niên mang kính cận (không rõ nhân thân, lai lịch). Nguyễn Nhật T mua của người này 10 viên thuốc lắc giá tiền 2.300.000 đồng, 01 gói ketamine giá tiền 4.000.000 đồng. T sử dụng hết 2 viên thuốc lắc, còn lại 8 viên thuốc lắc và 01 gói ketamine T mang về cất giấu tại kệ trang điểm trong phòng ngủ của mình tại số nhà 50 đường Nguyễn Huy Tưởng mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời.

Qua giới thiệu bạn bè, Nguyễn Thanh V biết T có bán ma túy nên Việt liên hệ với T qua Messenger hỏi mua thuốc lắc và ketamine. T đồng ý, đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/11/2022, T bán cho Việt 2 viên thuốc lắc và 01 gói ketamine với giá 2.000.000 đồng tại trước nhà T. Trong số tiền 6.500.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ có 2.000.000 đồng tiền T bán ma túy cho V. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp với Công an phường Hòa Minh tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

* Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 15/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố Nguyễn Nhật T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (Phạm tội từ 2 lần trở lên, gồm 1 lần đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh V trước đó vào lúc 16 giờ ngày 23/11/2022 và 01 lần đang tàng trữ ma túy để tiếp tục bán thì bị phát hiện bắt quả tang). Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS, xử phạt bị cáo mức án 8 – 9 năm tù.

* Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 11/7/2023, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T 04(bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/11/2022. Phạt bổ sung Nguyễn Nhật T số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

* Ngày 25 tháng 7 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 24 tháng 7 năm 2023 với nội dung kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng về phần áp dụng pháp luật. Đề nghị TAND TPĐN xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự để xét xử và tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Nhật T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Nhật T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đề nêu và kết luận, xác định chỉ bán ma túy cho Việt 1 lần, số ma túy còn lại đang cất giữ chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát quận Liên Chiểu; đề nghị Tòa án cấp phúc chấp nhận kháng nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và xử tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Nhật T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của bị cáo và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Nhật T khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/11/2022 tại số nhà 50 Nguyễn Huy Tưởng, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp với công an phường Hòa Minh tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Nhật T có hành vi cất giấu 06 viên nén màu xanh có trọng lượng 2,388 gam ma túy loại MDMA và 01 gói tinh thể màu trắng có trọng lượng 2,541 gam ma túy loại ketamine; bị cáo T khai số ma túy trên bị cáo cất giấu nhằm mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Quá trình điều tra còn

xác định được: Trước đó, vào khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T đã bán cho Nguyễn Thanh Việt 2 viên thuốc lắc và 1 gói ketamine với giá 2.000.000 đồng (thuốc lắc 300.000 đồng/1 viên và Ketamine là 1.400.000 đồng).

Với hành vi trên, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, nhưng Viện kiểm sát cùng cấp có kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS tức là “Phạm tội từ 2 lần trở lên” và tăng hình phạt đối với bị cáo.

[2] Xét quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, HĐXX xét thấy:

- Tại tiểu mục 2.3 mục 2 phần I Văn bản hợp nhất số 08/VBHN – BCA ngày 31/12/2015 hướng dẫn áp dụng một số quy định của tại chương XVIII “các tội phạm về ma túy” hướng dẫn: Tình tiết “Phạm tội nhiều lần” nay là tình tiết “Phạm tội từ 2 lần trở lên” đối với nhóm tội phạm về ma túy được hiểu là: Có từ 2 lần phạm tội trở lên (2 lần sản xuất trái phép chất ma túy, 2 lần tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc 2 lần bán trái phép chất ma túy...) mà mỗi lần phạm tội đều có đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo khoản 1 của Điều luật tương ứng.

- Tại mục 7 phần I Công văn số 89/TANDTC – PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn: Trường hợp bắt được đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, mà sau đó đối tượng còn khai nhận có tàng trữ trái phép chất ma túy ở nhà để bán thì cộng tổng khối lượng ma túy để xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Tại khoản 2 Điều 98 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: Lời nhận tội của bị can, bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ nếu phù hợp với những chứng cứ khác của vụ án. Không được dùng lời khai nhận tội của bị can, bị cáo để làm chứng cứ duy nhất để buộc tội, kết tội.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ phúc thẩm; lời khai của đối tượng Nguyễn Thanh Việt có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để xác định:

- Về nguồn ma túy bị cáo có được là do bị cáo mua từ 1 nam thanh niên tại quán Karaoke Ánh Tuyết trên đường Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng với số lượng là 10 viên thuốc lắc giá 2.300.000 đồng và 01 gói Ketamine với giá 4.000.000 đồng (1 nguồn).

- Kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đã chứng minh: Bị cáo T đã sử dụng hết 2 viên thuốc lắc, còn lại 8 viên thuốc lắc và 01 gói Katemine bị cáo đã cất giấu tại kệ trang điểm trong phòng ngủ của mình.

- Kết quả khám xét: Thu giữ được tại nơi ở của bị cáo gồm 06 viên nén màu xanh và 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng; kết quả giám định đây là chất ma túy gồm 2,388 gam ma túy loại MDMA và 2,541 gam ma túy loại ketamine; bị cáo tự khai nhận tàng trữ ma túy nhằm để bán.

- Kết quả điều tra, từ lời khai của bị cáo và qua xác minh xác định được: Trước khi bị kiểm tra phát hiện, khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/11/2022, bị cáo đã bán cho Nguyễn Thanh V 2 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine với giá 2.000.000 đồng tại trước nhà T.

- Chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/11/2022, bản tự khai ngày 24/11/2022 và biên bản ghi lời khai ngày 24/11/2022 là T có khai: Trước khi cơ quan điều tra khám xét thu giữ ma túy thì T có bán ma túy cho V 2 lần gồm, lần 1 lúc 16 giờ ngày 23/11/2022 bán cho V 2 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine với giá tiền 1.700.000 đồng, lần 2 lúc 18 giờ cùng ngày tiếp tục bán cho V 01 gói Ketamine với giá 1.300.000 đồng; sau đó bị cáo xác định lại chỉ bán cho V 01 lần trong ngày 23/11/2022, lý do trước đó khai bán cho V 2 lần là do hoảng loạn, không bình tĩnh. Trong khi đó lời khai của Nguyễn Thanh V có tại hồ sơ vụ án cũng chỉ thể hiện và xác định trong ngày 23/11/2022 V chỉ mua ma túy từ bị cáo 01 lần. Như vậy, lời khai của bị cáo và đối tượng tên V là phù hợp, ngày 23/11/2022 bị cáo chỉ bán cho V 1 lần gồm 2 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine; điều này cũng phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo là mua 10 viên thuốc lắc, sử dụng hết 2 viên, bán cho V 2 viên, còn lại 6 viên thì bị thu giữ.

Hành vi của bị cáo mua ma túy về cất giấu trong nhà nhằm mục đích vừa để sử dụng vừa để bán kiếm lời, hai hành vi này là có mối quan hệ mật thiết với nhau, hành vi này là tiền đề cho hành vi kia, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có căn cứ để xác định bị cáo đã bán ma túy 2 lần cho V hoặc ngoài V thì bị cáo có bán ma túy cho người khác; lần bị khám xét thu giữ ma túy là bị cáo đang ở nhà chứ không phải đang chuẩn bị đi giao ma túy thì bị bắt. Kháng nghị của Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp từ 2 lần trở lên gồm: 1 lần đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh V trước đó vào lúc 16 giờ ngày 23/11/2022 và 01 lần đang tàng trữ ma túy để tiếp tục bán thì bị phát hiện bắt quả tang là không phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao.

Từ các nhận định trên, HĐXX xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS và xử phạt 4 năm 6 tháng tù là phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 24/7/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Nhật T: **04 (bốn)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 23/11/2022.

2/. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Nhật T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu,
- Công an quận Liên Chiểu;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký và đóng dấu)

Trần Minh Long

